

Số: 291 /BC-THPTTN

Bến Cát, ngày 24 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác 3 công khai năm học 2021-2022, tình hình thực hiện công khai đầu năm học 2022-2023 và định hướng quản lý công tác 3 công khai của Trường THPT Tây Nam năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THPT Tây Nam báo cáo như sau:

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2021-2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát số lượng cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), lớp, học sinh (HS) năm học 2021-2022

1.1. Cán bộ quản lý, giáo viên

Trong năm học 2021-2022, trường có 58 cán bộ, viên chức, nhân viên (39 nữ), cụ thể:

KHỐI VĂN PHÒNG

BGH	KẾ TOÁN	VĂN THƯ	CNTT	GIÁM THỊ	Y TẾ	PHỤC VỤ	BẢO VỆ
3	1	1		1		1	2
PHỤ TRÁCH PHÒNG CHỨC NĂNG							
THƯ VIỆN	THIẾT BỊ	P.LÝ	P.HÓA	P.SINH	P.TIN	P.ANH	BTĐ
1	1					1	1

GIÁO VIÊN DẠY LỚP

TOÁN	LÝ	HÓA	SINH	TIN	VĂN	SỬ
5	5	5	2	3	6	3
ĐỊA	ANH	GDCD	TD	QP	KTCN	KTNN
2	3	2	4	2	2	1

Về trình độ đội ngũ:

Chuyên môn				Chính trị		Tin học			Ngoại ngữ			
Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Trung cấp	Cao cấp	A	B	Cử nhân	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Cử nhân
7	47		1	4	1	29	23	3	12	29	8	4

2. Tình hình chất lượng đội ngũ

- CBQL: 03 người, trong đó có 01 trên chuẩn, 02 đạt chuẩn

- Giáo viên: 45 người, trong đó có 06 trên chuẩn, 39 đạt chuẩn.

Nhìn chung đội ngũ của nhà trường đáp ứng đủ các nhu cầu hoạt động giáo dục trong năm học.

3. Tình hình đầu tư duy tu, sửa chữa, xây mới của nhà trường năm học 2019-2020 (nhà nước đầu tư, xã hội hoá, tài trợ...)

Trong năm học 2021-2022, trường có thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo Quyết định số 3631/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Tây Nam. Hiện phần cải tạo, nâng cấp đã xong 90%, còn xây mới dự kiến đến tháng 7/2023 hoàn thành.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 03 CÔNG KHAI CỬ NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022**1. Kết quả**

1.1. Việc thực hiện Biểu mẫu 9 (theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT) về cam kết chất lượng giáo dục của Trường.

Trường đã thực hiện công khai về: Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khoẻ của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (biểu mẫu 9 kèm theo).

1.2. Việc thực hiện Biểu mẫu 10 về công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của Trường

Trường đã thực hiện công khai về: Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi

Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số (biểu mẫu 10)

c) Kế hoạch xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian

d) Kiểm định nhà trường:

Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Nội dung 2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Cơ sở vật chất:

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (biểu mẫu 11).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (biểu mẫu 12).

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

Nội dung 3. Công khai thu chi tài chính

a) Tình hình tài chính của đơn vị:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với cấp ngân sách nhà nước, đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức nhà nước được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách. Thực hiện nghiêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

